TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2025/DS-ST
Ngày 13-6-2025
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Giang.

Ông Nguyễn Văn Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Bảo Trân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 13 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 125/2025/TLST-DS ngày 04 tháng 3 năm 2025 về việc *"tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 153/2025/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Việt S, sinh năm 1977 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Võ Công D, sinh năm 1974 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Khóm G, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 19 tháng 02 năm 2025 nguyên đơn ông Nguyễn Việt S trình bày: Vào ngày 08 tháng 12 năm 2023 ông Võ Công D có vay của ông số tiền 10.000.000 đồng, lãi suất 20%/năm, thời hạn trả tiền vào ngày 08 năm 01 năm 2024. Sau khi vay tiền ông D không thực hiện đúng như thoả thuận, ông D không trả tiền lãi và gốc như đã cam kết mà trốn tránh nghĩa vụ trả nợ cho ông. Ông yêu cầu Toà án giải quyết buộc ông Võ Công D trả số tiền gốc 10.000.000 đồng và tiền lãi theo thoả thuận 20%/năm tính từ ngày vay đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Bị đơn ông Võ Công D đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng nhưng ông D vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai, chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Việt S.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Việt S khởi kiện yêu cầu ông Võ Công D trả tiền vay và lãi suất . Do đó, đây là tranh chấp dân sự về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"* theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Nguyễn Việt S là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Nguyễn Việt S. Ông Võ Công D là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Võ Công D.

[3] Theo đơn khởi kiện ông S cho rằng ông Võ Công D có vay của ông 10.000.000 đồng, ông yêu cầu ông D trả ông số tiền 10.000.000 đồng. Đối với ông Võ Công D đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để hòa giải và xét xử nhưng ông D vắng mặt không cung cấp lời khai cho Tòa án và không có ý kiến đối với yêu cầu của ông S. Theo biên nhận ngày 08 tháng 12 năm 2023 do ông S cung cấp có chữ ký tên và ghi tên của ông Võ Công D thể hiện ông D có vay của ông S 10.000.000 đồng nên ông S yêu cầu ông D trả số tiền 10.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với yêu cầu trả lãi suất: Ông S yêu cầu ông D trả lãi suất 20%/năm là phù hợp với quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Lãi suất là 20%/năm, lãi tháng là 1,66%, lãi ngày 0,055%. Thời hạn tính lãi từ ngày 08 tháng 12 năm 2023 đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 13 tháng 6 năm 2025 là 01 năm 06 tháng 05 ngày, tiền lãi sẽ là (10.000.000 đồng x 01 năm x 20%) + (10.000.000 đồng x 06 tháng x 1,66%) + (10.000.000 đồng x 05 ngày x 0,055%) = 3.023.500 đồng. Tổng gốc và lãi là 13.023.500 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu của ông Nguyễn Việt S được chấp nhận nên ông S không phải chịu án phí, ông S nộp tiền tạm ứng án phí 309.840 đồng được nhận lại. Ông Võ Công D có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm là 651.175 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 463; Điều 466; Điều 468 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Việt S. Buộc ông Võ Công D có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Việt S số tiền 13.023.500 đồng (mười ba triệu không trăm hai mươi ba ngàn năm trăm đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Việt S không phải chịu án phí, ông S đã nộp tiền tạm ứng án phí 309.840 đồng (ba trăm lẻ chín ngàn tám trăm bốn mươi đồng) theo biên lai thu tiền số 0003880 ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; ông S được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Võ Công D phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 651.175 đồng (sáu trăm năm mươi mốt ngàn một trăm bảy mươi lăm đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Chi cục Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều